TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HIỆP HÒA** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – H2 phúc** **----------***----------**

Bản án số 02 / 2019/HSST
Ngày 09/ 01/ 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA - TỈNH BẮC GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Kiên

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Trứ, ông Nguyễn Xuân H..

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Ngô Thanh Thuần- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện VKSND huyện Hiệp Hòa tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Tươi- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 86/ 2019/ HS- ST ngày 17 tháng 12 năm 2018, đối với bị cáo: Họ và tên: **Nguyễn Văn L** - sinh năm 1985.

HKTT và chỗ ở: thôn Lạc Y 1, xã H V, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo : Không;

Nghề nghiệp: Công nhân, Trình độ văn hóa: Lớp 7/12.

Con ông: Nguyễn Văn Trọng - SN 1962.Con bà: Nguyễn Thị Dung - SN 1964.

Vợ: Nguyễn Thị H2 - SN 1989.

Con: Bị caó có 02 con: Con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2011.

Tiền sự: không.

Tiền án: Tại bản án hình sự số 30 ngày 15/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xử phạt Nguyễn Văn L 12 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản". (Bị caó chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/02/2018)

Bị caó đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/10/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang- Có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1987 (Có mặt)

Nơi ở: Thôn Mai Thượng 2, xã H1 Mai, huyện Việt Y, tỉnh Bắc Giang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Thị H2 - SN 1989 (Vắng mặt)

Chỗ ở : Thôn Lạc Y 1, xã H V, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN

1/ Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Nguyễn Văn L, sinh năm 1985 ở thôn Lạc Y 1, xã H V, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 7 giờ ngày 24/ 10/ 2018, L điều khiển xe mô tô kèm vợ là chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1989 đến Công ty cổ phần xuất khẩu Hà Phong thì phát hiện thấy chị H1 là công nhân cùng Công ty đang mở cốp của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hon da Wave S màu sơn đỏ dựng ở nhà xe của Xí nghiệp 3, lấy từ trong cốp của chiếc xe ra 01 chiếc ví tiền màu đỏ và rút tiền trong ví ra rồi lại để ví tiền vào trong cốp xe. Thấy vậy, L nảy sinh ý định vào buổi trưa sẽ trộm cắp chiếc ví tiền của chị H1 để lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, L đi ra khu vực nhà xe của Xí nghiệp 3 và lục cốp xe của chị H1 , L thấy 01chiếc ví và mở ví ra thì thấy có số tiền mặt khoảng gần 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) với nhiều mệnh giá khác nhau. L lấy hết số tiền trên cho vào túi quần rồi trả lại chiếc ví vào trong cốp xe của chị H1. Số tiền trộm cắp được, L đã mua một số ma túy để sử dụng . Đến chiều ngày 25/10/2018, L đã đến Công an xã Đoan Bái đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đồng thời, L đã đưa cho chị H2 số tiền 1.364.000 đồng với mục đích để chị H2 trả lại cho chị H1. Sau đó chị H2 đã giao nộp số tiền này cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa .

Ngày 06/ 01/ 2019, gia đình bị cáo đã bồi thường thay bị cáo cho chị H1 1.892.000 đồng,tại phiên tòa chị H1 đề nghị giảm hình phạt đối với bị cáo .

2/ Cáo trạng số 01 /KSĐT ngày 14/ 12/ 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố Nguyễn Văn L về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b, khoản 1 , điều 173 – Bộ luật hình sự.

3/ Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn L thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố bị cáo và luận tội , đề nghị kết tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng người , đúng tội, đúng quy định pháp luật, không oan. Bị cáo khai nhận : Khoảng 12 giờ ngày 24/10/2018, tại khu vực nhà để xe của Công ty cổ phần may xuất khẩu Hà Phong ở thôn An Hòa, xã Đoan Bái, huyện Hiệp Hòa, bị cáo đã một mình thực hiện hành vi trộm cắp 1.892.000 đồng trong cốp xe của chị Nguyễn Thị H1 là công nhân Công ty cổ phần may xuất khẩu Hà Phong, sau đó bị cáo đầu thú và đưa cho vợ là chị H2 số tiền 1.364.000 đồng để trả lại cho chị H1 . Sau khi bị bắt tạm giam,bị cáo đã bảo gia đình bị cáo bồi thường chị H1 số tiền trên. Về chiếc áo khoác gió màu đen- xanh bị cáo không yêu cầu nhận lại.

Bị hại là chị Nguyễn Thị H1 trình bày : Buổi sáng ngày 24/10/2018, chị H1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave s màu đỏ, biển kiểm soát 98B1-720.91 để đi làm tại Công ty cổ phần may xuất khẩu Hà Phong. Khi chị H1 gửi xe tại nhà để xe của xí nghiệp 3 thì chị H1 có mở cốp xe và lấy 10.000 đồng từ trong chiếc ví đỏ để tiêu vặt, sau đó lại cất chiếc ví vào trong cốp xe. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày chị H1 ra lấy xe thì phát hiện thấy cốp xe mô tô của chị có dấu hiệu bị cậy, phá nên đã kiểm tra thấy số tiền để trong ví bị trộm cắp là 1.892.000 đồng. Nay chị H1 đã nhận 1.892.000 đồng tiền bồi thường từ gia đình bị cáo nên không yêu cầu gì và đề nghị giảm hình phạt đối với bị cáo.Chị H1 đề nghị nhận lại chiếc ví .

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị H2 vắng mặt , tại cơ quan điều tra trình bày: Sáng ngày 24/10/2018, L điều khiển xe mô tô kèm chị H2, đến Công ty

cổ phần xuất khẩu Hà Phong để làm việc, sau đó mỗi người làm một việc nên L trộm cắp tài sản của chị H1 thế nào chị H2 không biết. Ngày 25/10/2018, L L đã đưa cho chị H2 số tiền 1.364.000 đồng để chị H2 trả lại cho chị H1. Sau đó chị H2 đã giao nộp số tiền này cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa.

3/ Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa sau khi đánh giá tính chất vụ án, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo vẫn giữ nguY quan điểm như Cáo trạng truy tố, đã luận tội và đề nghị kết tội: Đề nghị Hội đồng xét xử tuY bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội " Trộm cắp tài sản" .

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải , đồng thời đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại đủ 1.892.000 đồng , đầu thú, người bị hại xin giảm hình phạt nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, khoản 1, khoản 2, điều 51- Bộ luật hình sự;

Đề nghị áp dụng điểm b, khoản 1, điều 173; điểm b, s- khoản 1và khoản 2 - Điều 51, điều 38- Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 07 tháng tù đến 09 tháng tù , thời hạn tù tính từ ngày 25 /10 / 2018.

Do bị cáo là đối tượng nghiện ma túy , không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường chị H1 1.892.000 đồng, chị H1 không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

Vật chứng : Áp dụng điều 41- Bộ luật hình sự, điều 76 - Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại chị H1 01 chiếc ví vật chứng , trả lại bị cáo1.364.000 đồng nhưng tạm giữ thi hành án; tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo khoác gió màu đen – xanh.

4/ Bị cáo nói lời sau cùng : Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hiệp Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra , truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn L thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố **,** phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận định: Khoảng 12 giờ ngày 24/10/2018, tại Công ty cổ phần may xuất khẩu Hà Phong huyện Hiệp Hòa, bị cáo Nguyễn Văn L đã có hành vi trộm cắp 1.892.000đồng (Một triệu tám trăm chín mươi hai nghìn đồng) của chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1987 ở thôn Mai Thượng 2, xã H1 Mai, huyện Việt Y, tỉnh Bắc Giang. Do trước đó bị cáo đã có 01 tiền án

về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội phạm " Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm b, khoản 1, điều 173- Bộ luật hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố, lời luận tội và đề nghị kết tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng quy định pháp luật

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật hình sự quy định và bảo vệ, xâm phạm đến trật tự xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an tại địa pH1. Việc xử lý bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo là đúng quy định và cần thiết, có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung. Bị cáo là người nghiện ma túy , thực hiện hành vi phạm tội khi chưa được xóa án tích, chứng tỏ bị cáo là người không chịu tu dưỡng bản thân , có ý thức coi thường pháp luật .Vì vậy cần thiết phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm của tội phạm,nhân thân của bị cáo, bảo đảm tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải , đồng thời đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại đủ 1.892.000 đồng , đầu thú, người bị hại xin giảm hình phạt nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, khoản 1, khoản 2, điều 51- Bộ luật hình sự;

Bị cáo là người nghiện ma túy ; không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị cáo đã bồi thường người bị hại 1.892.000 đồng nên không xem xét giải quyết.

Vật chứng : Áp dụng điều 47- Bộ luật hình sự, điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại chị H1 01 chiếc ví vật chứng; gia đình bị cáo đã bồi thường người bị hại 1.892.000 đồng nên số tiền 1.364.000 đồng vật chứng cần trả lại bị cáo nhưng tạm giữ thi hành án; 01 chiếc áo khoác gió màu đen- xanh bị cáo không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ TuY bố: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

2/ Áp dụng điểm b, khoản 1, điều 173; điểm b,s, khoản 1và khoản 2 - Điều 51, điều 38- Bộ luật hình sự, các điều 231 và 234- Bộ luật tố tụng hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 07 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25 /10 / 2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo L.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết .

Vật chứng : Áp dụng điều 41- Bộ luật hình sự, điều 106- Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại chị H1 01 chiếc ví , trả lại bị cáo L 1.364.000 đồng nhưng tạm giữ thi hành án; tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo khoác gió màu đen – xanh.

Án phí: Áp dụng điều 76- Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/ 2016/ UBTVQH14, ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án :Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm .

Trường hợp bản án,quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3/ Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuY bản án sơ thẩm. Người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm

Hội thẩm nhân dân		**Thẩm phán- Chủ tọa**
Nguyễn Xuân H	**Nguyễn Ngọc Trứ**	**Nguyễn Văn Kiên**

Nơi nhận:
- TAND T. Bắc Giang;
- VKSNDT. Bắc Giang;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- VKSND H.Hiệp Hòa;
- THADS H. Hiệp Hòa;
- Công an H. Hiệp Hòa;
- Bị cáo; Bị hại.
- UBND xã H V.
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Văn Kiên